**Mẫu số 1**

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT .....................  **TRƯỜNG THPT ......................** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP**

**GIÁO VIÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG**

Năm học.......................

Họ và tên giáo viên: ........................... Giáo viên Hạng: III

Chuyên môn được đào tạo: Sư phạm Toán. Trình độ: Đại học

Tổ (nhóm) chuyên môn: KHTN. Chức vụ: Giáo viên

Những nhiệm vụ chính được giao trong năm học: Giảng dạy môn ......................

Căn cứ Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT, đối chiếu các minh chứng và kết quả trong thực hiện nhiệm vụ của giáo viên trong năm học với các tiêu chí, bản thân tự đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn** | **Tiêu chí** | **Mức độ đánh giá** | | | |
| **CĐ** | **Đ** | **K** | **T** |
| **Tiêu chuẩn 1:**  Phẩm chất nhà giáo | **Tiêu chí 1.** Đạo đức nhà giáo |  |  | x |  |
| **Tiêu chí 2.** Phong cách nhà giáo |  | x |  |  |
| **Tiêu chuẩn 2:**  Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ | **Tiêu chí 3.** Phát triển chuyên môn bản thân |  |  |  | x |
| **Tiêu chí 4.** Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh |  |  | x |  |
| **Tiêu chí 5.** Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh |  |  |  | x |
| **Tiêu chí 6.** Kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh |  |  |  | x |
| **Tiêu chí 7.** Tư vấn và hỗ trợ học sinh |  |  | x |  |
| **Tiêu chuẩn 3:**  Xây dựng môi trường giáo dục | **Tiêu chí 8.** Xây dựng văn hóa nhà trường |  | x |  |  |
| **Tiêu chí 9.** Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường |  | x |  |  |
| **Tiêu chí 10.** Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường |  | x |  |  |
| **Tiêu chuẩn 4:**  Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội | **Tiêu chí 11.** Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan |  | x |  |  |
| **Tiêu chí 12.** Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh |  |  | x |  |
| **Tiêu chí 13.** Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh |  |  | x |  |
| **Tiêu chuẩn 5:**  Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục | **Tiêu chí 14.** Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc |  |  | x |  |
| **Tiêu chí 15.** Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục |  |  |  | x |

(Kèm theo phiếu này là phụ lục các minh chứng)

**1. Nhận xét (ghi rõ):**

- Điểm mạnh: Kế hoạch cá nhân hằng năm về bồi dưỡng thường xuyên thể hiện được việc vận dụng sáng tạo, phù hợp với các hình thức, phương pháp lựa chọn lựa chọn nội dung học tập, bồi dưỡng; có sử dụng CNTT trong dạy học (thường xuyên đăng ký giờ dạy ứng dụng CNTT đem lại hiệu quả cao).

- Những vấn đề cần cải thiện, tự bồi dưỡng: năng lực Ngoại ngữ và Tin học.

**2. Kế hoạch học tập, bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp trong năm học tiếp theo**

- Mục tiêu: Nâng cao năng lực Ngoại ngữ và Tin học.

- Nội dung đăng ký học tập, bồi dưỡng (các năng lực cần ưu tiên cải thiện): Bồi dưỡng năng lực Ngoại ngữ và Tin học.

- Thời gian: tháng ........năm .......

- Điều kiện thực hiện: Được BGH bố trí nghỉ vào thứ 7 hàng tuần.

Tự xếp loại kết quả đánh giá: Khá

...... ngày ... tháng .......năm .......

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người tự đánh giá** |